

Số: /TCBC-STC

Đồng Nai, ngày tháng năm 2025

THÔNG CÁO BÁO CHÍ

Văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành trong lĩnh vực tài chính - ngân sách

Căn cứ Quyết định số 977/QĐ-TTg ngày 11 tháng 8 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân”;

Thực hiện Kế hoạch số 106/KH-UBND ngày 28 tháng 3 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Đề án "Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân" trên địa bàn trong năm 2024;

Sở Tài chính ban hành Thông cáo báo chí về văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành trong lĩnh vực tài chính - ngân sách, như sau:

I. Văn bản 1: Nghị quyết số 04/2024/NQ-HĐND ngày 17/07/2024 của HĐND tỉnh Đồng Nai.

1. Tên văn bản quy phạm pháp luật: Nghị quyết số 04/2024/NQ-HĐND ngày 17/07/2024 của HĐND tỉnh về sửa đổi khoản 12 Điều 1 Nghị quyết số 04/2023/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước tỉnh năm 2022, giai đoạn 2022-2025 kèm theo Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh

2. Hiệu lực thi hành: Kể từ ngày 01 tháng 8 năm 2024.

3. Sự cần thiết, mục đích ban hành:

Ngày 08/12/2021, HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐND về quy định định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước tỉnh Đồng Nai năm 2022, giai đoạn 2022-2025. Trong đó, khoản 1 Điều 7 quy định về phân bổ chi quản lý hành chính cấp xã:

“1. Chi quản lý hành chính:

a) Chi cho con người:

- Đảm bảo chi đầy đủ quỹ lương theo biên chế thực tế thực hiện (không được vượt mức biên chế được quy định).

- Khoản quỹ phụ cấp và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã, ấp (khu phố) theo Nghị quyết số

01/2020/NQ-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định số lượng, chức danh, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã, ấp (khu phố) trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

b) Khoản chi hoạt động thường xuyên: 50 triệu đồng/biên chế cán bộ, công chức/năm.

Ủy ban nhân dân cấp xã căn cứ định mức khoản chi hoạt động thường xuyên, mức khoán quỹ phụ cấp và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã, ấp (khu phố) và các quy định có liên quan, xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về kinh phí quản lý hành chính.”

Ngày 14/07/2023, HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 04/2023/NQ-HĐND về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước tỉnh Đồng Nai năm 2022, giai đoạn 2022-2025 kèm theo Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai. Trong đó, quy định về phân bổ chi quản lý hành chính cấp xã:

“1. Chi quản lý hành chính:

- Chi cho con người:

+ Đảm bảo chi đầy đủ quỹ lương theo biên chế thực tế thực hiện (không được vượt mức biên chế được duyệt) và 2,34 lần lương cơ sở/biên chế chưa tuyển (biên chế nằm trong hạn mức biên chế được Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt).

Ủy ban nhân dân cấp huyện sử dụng phần bổ sung thêm trên, cân đối chung ngân sách đảm bảo phần tăng chi con người trong năm dự toán do tuyển thêm các biên chế chưa tuyển và kinh phí thực hiện các chính sách thôi việc theo quy định của Luật Cán bộ, công chức.

+ Khoản quỹ phụ cấp, chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã, cấp ấp theo Nghị quyết số 01/2020/NQ-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định số lượng, chức danh, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã, ấp (khu phố) trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

- Khoản chi hoạt động thường xuyên: 60 triệu đồng/biên chế cán bộ, công chức/năm.

Ủy ban nhân dân cấp xã căn cứ định mức khoản chi hoạt động thường xuyên, mức khoán quỹ phụ cấp, chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã, cấp ấp và các quy định có liên quan, xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về kinh phí quản lý hành chính.”

Việc phân bổ, khoán quỹ phụ cấp, chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương đối với người hoạt động không chuyên trách

cấp xã, ấp (khu phố) theo các quy định trên để chi chế độ phụ cấp, chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế theo quy định; phần tiết kiệm sau khi đã chi chế độ cho con người theo quy định là nguồn cơ bản để chi các hoạt động thường xuyên (văn phòng phẩm, điện nước, công tác phí, hội họp,...), chi phúc lợi cơ quan khác (tổng kết, liên hoan, khen thưởng, tăng thu nhập,...) đối với người hoạt động không chuyên trách tại các cấp xã, ấp (khu phố), đã tạo ra cơ chế khuyến khích việc kiêm nhiệm, góp phần sử dụng hiệu quả, thống nhất, tiết kiệm, tăng chế độ, hỗ trợ đối với người hoạt động không chuyên trách – lực lượng cơ sở, trực tiếp phục vụ người dân.

Tuy nhiên, ngày 08/12/2023, HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 32/2023/NQ-HĐND về việc quy định chức danh, chế độ hỗ trợ đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở ấp (khu phố) và người trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp (khu phố) trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (thay thế, bãi bỏ Nghị quyết số 01/2020/NQ-HĐND ngày 10/07/2020 của HĐND tỉnh). Trong đó, chỉ quy định chế độ phụ cấp, bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ấp (khu phố) không quy định mức khoán quỹ phụ cấp, bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội tại cấp xã, ấp (khu phố). Do việc thay đổi chế độ tại Nghị quyết số 32/2023/NQ-HĐND, UBND cấp xã không còn nguồn để phân bổ chi các hoạt động thường xuyên (văn phòng phẩm, điện nước, công tác phí, hội họp, nhiên liệu...), chi phúc lợi cơ quan khác (tổng kết, liên hoan, khen thưởng...), chi tăng thu nhập đối với người hoạt động không chuyên trách tại các cấp xã, ấp (khu phố).

Đồng thời qua tham khảo các tỉnh có điều kiện kinh tế - xã hội tương đồng trong khu vực, định mức phân bổ khoán chi quản lý hành chính cấp xã là 60 triệu đồng/biên chế/năm là còn thấp (tỉnh Bình Dương là 70 triệu đồng/biên chế/năm⁽¹⁾; tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu là khoảng 79 triệu đồng/biên chế/năm⁽²⁾)

Với các hạn chế trên, để đảm bảo nguồn chi hoạt động thường xuyên, chi phúc lợi cơ quan, chi thu nhập tăng thêm đối với người hoạt động không chuyên trách, việc điều chỉnh tăng định mức phân bổ chi quản lý hành chính xã là cần thiết. Theo đó, cần thiết phải xây dựng Nghị quyết về sửa đổi khoản 12 Điều 1 của Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước tỉnh Đồng Nai năm 2022, giai đoạn 2022-2025 kèm theo Nghị quyết số 04/2023/NQ-HĐND ngày 14 tháng 07 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai.

4. Nội dung chủ yếu:

4.1. Phạm vi điều chỉnh

Định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước tỉnh Đồng Nai năm 2022, giai đoạn 2022-2025.

¹ Điểm C khoản 1 Điều 5 Nghị quyết số 05/2023/NQ-HĐND ngày 26/07/2023 của HĐND tỉnh Bình Dương.

² Khoản 3 Điều 25 Nghị quyết số 09/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, 79 triệu đồng/biên chế = khoán chi xã loại II là 1420 triệu đồng/20 biên chế + Chi hoạt động đảng ủy xã 8 triệu đồng/biên chế.

4.2. Đối tượng áp dụng

- UBND các huyện, thành phố.
- UBND các xã, phường, thị trấn.
- Các đơn vị có liên quan đến lập, phân bổ, thực hiện dự toán ngân sách.

4.3 Các quy định chính

Sửa đổi khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 04/2023/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước tỉnh Đồng Nai năm 2022, giai đoạn 2022-2025 kèm theo Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh như sau:

“12. Sửa đổi khoản 1 Điều 7 như sau:

1. Chi quản lý hành chính:

a) Chi cho con người:

- Đảm bảo chi đầy đủ quỹ lương theo biên chế thực tế thực hiện (không được vượt mức biên chế được duyệt) và 2,34 lần lương cơ sở/biên chế chưa tuyển (biên chế nằm trong hạn mức biên chế được Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt).

Ủy ban nhân dân cấp huyện sử dụng phân bổ sung thêm trên, cân đối chung ngân sách đảm bảo phân tăng chi con người trong năm dự toán do tuyển thêm các biên chế chưa tuyển và kinh phí thực hiện các chính sách thôi việc theo quy định của Luật Cán bộ, công chức.

- Đảm bảo chi phụ cấp, chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, kinh phí công đoàn đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở ấp (khu phố) và người trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp (khu phố).

b) Khoản chi hoạt động thường xuyên: 70 triệu đồng/biên chế cán bộ, công chức/năm.

Ủy ban nhân dân cấp xã căn cứ định mức khoản chi hoạt động thường xuyên và các quy định có liên quan, xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về kinh phí quản lý hành chính (bao gồm kinh phí chi cho các hoạt động thường xuyên cho người hoạt động không chuyên trách cấp xã, ấp (khu phố)). Kinh phí quản lý hành chính tiết kiệm được (nếu có) được sử dụng để chi thu nhập tăng thêm cho cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách và các khoản chi khác theo quy định pháp luật.”

II. Văn bản 2: Quyết định số 44/2024/QĐ-UBND ngày 01 tháng 10 năm 2024 của UBND tỉnh Đồng Nai.

1. Tên văn bản quy phạm pháp luật: Quyết định số 44/2024/QĐ-UBND ngày 01 tháng 10 năm 2024 về Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 7 Quy chế quản lý và sử dụng nguồn vốn Ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội để cho vay đối với hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn tỉnh

Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 37/2017/QĐ-UBND ngày 05 tháng 10 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh đã được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 41/2020/QĐ-UBND ngày 23 tháng 9 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Hiệu lực thi hành: Kể từ ngày 20 tháng 10 năm 2024.

3. Sự cần thiết, mục đích ban hành:

3.1 Cơ sở pháp lý

Căn cứ Quyết định số 22/2023/QĐ-TTg ngày 17 tháng 08 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với người chấp hành xong án phạt tù.

Căn cứ Thông tư số 11/2017/TT-BTC ngày 08 tháng 02 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc quản lý và sử dụng nguồn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội để cho vay đối với hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác.

Căn cứ Quyết định số 37/2017/QĐ-UBND ngày 05 tháng 10 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Ban hành Quy chế quản lý và sử dụng nguồn vốn Ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội để cho vay đối với hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ Quyết định số 41/2020/QĐ-UBND ngày 23 tháng 9 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 7 Quy chế quản lý và sử dụng nguồn vốn Ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội (NHCSXH) để cho vay đối với hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 37/2017/QĐ-UBND ngày 05 tháng 10 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

3.2. Cơ sở thực tiễn sự cần thiết ban hành văn bản

Ngày 17/8/2023, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 22/2023/QĐ-TTg về tín dụng đối với người chấp hành xong án phạt tù và Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 12/01/2024 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Đồng Nai triển khai thực hiện Quyết định số 22/QĐ-TTg ngày 17/8/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với người chấp hành xong án phạt tù. Do vậy theo Quyết định số 37/2017/QĐ-UBND ngày 05 tháng 10 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh đã được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 41/2020/QĐ-UBND ngày 23 tháng 9 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh chưa quy định cụ thể mức trích tối đa 15% số tiền lãi thu được từ cho vay đối với chương trình tín dụng người chấp hành xong án phạt tù để chi cho công tác chỉ đạo, quản lý, tổng hợp, kiểm tra, giám sát, khen thưởng của Ban đại diện Hội đồng quản trị NHCSXH các cấp, các Sở, ban, ngành, đơn vị liên quan đến hoạt động cho vay bằng nguồn vốn NHCSXH nhận ủy thác từ ngân sách địa phương, do đó Sở Tài chính có văn bản trình Ủy ban Nhân dân tỉnh bổ sung Quy chế việc phân bổ 15% số tiền lãi thu được theo nội dung trên đồng thời điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 7 Quy chế quản lý và sử dụng nguồn vốn Ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội để cho vay đối với hộ nghèo và các đối

tượng chính sách khác trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 37/2017/QĐ-UBND ngày 05 tháng 10 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh đã được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 41/2020/QĐ-UBND ngày 23 tháng 9 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh (sau đây gọi tắt là Quy chế) để phù hợp tình hình thực tế hiện nay và phù hợp với Thông tư 11/2017/TT-BTC ngày 08/2/2017 của Bộ Tài chính quy định việc quản lý và sử dụng nguồn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội để cho vay đối với hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác.

4. Nội dung chủ yếu: Quyết định gồm 03 Điều:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 7 Quy chế quản lý và sử dụng nguồn vốn Ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội để cho vay đối với hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 37/2017/QĐ-UBND ngày 05 tháng 10 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh đã được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 41/2020/QĐ-UBND ngày 23 tháng 9 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh (sau đây gọi tắt là Quy chế) như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung gạch đầu dòng thứ hai điểm a và gạch đầu dòng thứ hai điểm b khoản 3 Điều 7 Quy chế như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung gạch đầu dòng thứ hai điểm a như sau:

“- Phân bổ 5% số tiền lãi thu được để chi công tác chỉ đạo, quản lý, tổng hợp, kiểm tra, giám sát, khen thưởng của Ban đại diện Hội đồng quản trị Ngân hàng Chính sách xã hội các cấp và hỗ trợ động viên, khuyến khích các tập thể, cá nhân trong công tác phối hợp tham gia, đóng góp tích cực vào hoạt động của Ban đại diện Hội đồng quản trị Ngân hàng Chính sách xã hội các cấp, hoạt động tín dụng chính sách xã hội và các công việc khác liên quan đến hoạt động của Ngân hàng Chính sách xã hội tại địa phương. Giao Ban đại diện Hội đồng quản trị Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh, huyện xây dựng quy chế và tổ chức thực hiện phù hợp với các chính sách chế độ hiện hành”.

b) Sửa đổi, bổ sung gạch đầu dòng thứ hai điểm b như sau:

“- Phân bổ 10% số tiền lãi thu được để chi công tác chỉ đạo, quản lý, tổng hợp, kiểm tra, giám sát, khen thưởng của Ban đại diện Hội đồng quản trị Ngân hàng Chính sách xã hội các cấp và hỗ trợ động viên, khuyến khích các tập thể, cá nhân trong công tác phối hợp tham gia, đóng góp tích cực vào hoạt động của Ban đại diện Hội đồng quản trị Ngân hàng Chính sách xã hội các cấp, hoạt động tín dụng chính sách xã hội và các công việc khác liên quan đến hoạt động của Ngân hàng Chính sách xã hội tại địa phương. Giao Ban đại diện Hội đồng quản trị Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh, huyện xây dựng quy chế và tổ chức thực hiện phù hợp với các chính sách chế độ hiện hành”.

2. Bổ sung điểm c1 ngay sau điểm c khoản 3 Điều 7 Quy chế như sau:

“c1) Đối với chương trình cho vay người chấp hành xong án phạt tù như sau:

- Phân bổ 10% số tiền lãi thu được để chi công tác tham mưu, chỉ đạo, quản lý, tổng hợp, kiểm tra, giám sát, khen thưởng Công an tỉnh Đồng Nai và các tập thể, cá nhân trong công tác phối hợp liên quan đến hoạt động cho vay bằng nguồn vốn Ngân hàng Chính sách xã hội nhận ủy thác từ ngân sách địa phương. Giao Công an tỉnh Đồng Nai xây dựng quy chế chi hỗ trợ hoạt động cho phù hợp với các chính sách chế độ theo từng thời kỳ.

- Phân bổ 5% số tiền lãi thu được để chi công tác chỉ đạo, quản lý, tổng hợp, kiểm tra, giám sát, khen thưởng của Ban đại diện Hội đồng quản trị Ngân hàng Chính sách xã hội các cấp và hỗ trợ động viên, khuyến khích các tập thể, cá nhân trong công tác phối hợp tham gia, đóng góp tích cực vào hoạt động của Ban đại diện Hội đồng quản trị Ngân hàng Chính sách xã hội các cấp, hoạt động tín dụng chính sách xã hội và các công việc khác liên quan đến hoạt động của Ngân hàng Chính sách xã hội tại địa phương. Giao Ban đại diện Hội đồng quản trị Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh, huyện xây dựng quy chế và tổ chức thực hiện phù hợp với các chính sách chế độ hiện hành”.

Điều 2. Trách nhiệm thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Lao động - Thương binh và Xã hội, Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Biên Hòa, thành phố Long Khánh, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3. Điều khoản thi hành.

Xin gửi kèm theo:

1. Nghị quyết số 04/2024/NQ-HĐND ngày 17/07/2024 của HĐND tỉnh Đồng Nai.

2. Quyết định số 44/2024/QĐ-UBND ngày 01 tháng 10 năm 2024 của UBND tỉnh Đồng Nai.

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND tỉnh (báo cáo);
- Báo Đồng Nai;
- Đài Phát thanh và Truyền hình Đồng Nai;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- UBND các huyện, thành phố;
- Trang Thông tin điện tử Sở Tài chính (đăng tải);
- Lưu: VT, NSNN

GIÁM ĐỐC

Trương Thị Hương Bình

